

Chú ý: Điều 10/2001/TT-BTC quy định về kinh phí đào tạo

THÔNG TƯ

CỦA BỘ TÀI CHÍNH SỐ 105/2001/TT-BTC NGÀY 27 THÁNG 12 NĂM 2001
HỒNG DẪN QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG KINH PHÍ ĐÀO TẠO, BỒI DÖNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC NHÀ NƯỚC

Căn cứ Nghị định 87/CP ngày 19/12/1996 và Nghị định số 51/1998/NĐ-CP ngày 18/7/1998 của Chính phủ quy định chi tiết về phân cấp, quản lý, lập, chấp hành và quyết toán ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 874/TTrg ngày 20/11/1996 của Thủ tướng Chính phủ về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 74/2001/QĐ-TTg ngày 07/05/2001 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức giai đoạn 2001-2005;

Sau khi có ý kiến thống nhất của Ban Tổ chức cabin bộ Chính phủ, Bộ Tài chính Hồng dẫm việc quản lý và sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức Nhà nước nêu sau:

I. ĐỐI TƯNG VÀ PHẠM VI:

1. Đối tượng đào tạo:

- Cán bộ, công chức hành chính đang làm việc trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, các đoàn thể ở Trung ương và địa phương.
- Cán bộ, công chức sự nghiệp.
- Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.
- Cán bộ cơ sở xã, phường, thị trấn, nông thôn, trọng bản.

2. Phạm vi sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước:

- Kinh phí chỉ cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước đợt bố trí hàng năm trong dự toán ngân sách của các Bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
- Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước đợc sử dụng để thực hiện nhiệm vụ đào tạo bồi dưỡng kiến thức (bao gồm cả bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và quản lý ngành) cho các đối tượng cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý của các Bộ, ngành, địa phương (bao gồm đào tạo trực tiếp tại cơ sở và cử đi đào tạo tại các cơ sở đào tạo khác), theo kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước hàng năm đợt cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước của Ban Tổ chức cán bộ Chính phủ.
- Tuỳ theo khả năng bố trí kinh phí và nhu cầu đào tạo cán bộ, công chức của mình, các Bộ, ngành, địa phương có thể sử dụng nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước để hỗ trợ một phần chi phí cho đối tượng là cán bộ, công chức nhà nước đợc cử đi học Đại học (và tòng đóng), trên đại học (và tòng đóng). Số kinh phí dành cho việc hỗ trợ này tối đa không quá 10% tổng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước đợc phân bổ trong năm.
- Nguồn kinh phí này không sử dụng để chỉ cho bộ máy quản lý công tác đào tạo của các Bộ, ngành,

địa phong; không dùng để đầu t xây dựng cơ sở vật chất cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức. Đối với các Bộ, ngành, địa phong đọc Chính phủ cho phép thành lập các Trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước thì kinh phí quản lý bộ máy do các Bộ, ngành, địa phong đảm bảo từ kinh phí chi thường xuyên hàng năm.

II. NỘI DUNG CHI VÀ MỨC CHI:

1- Chi đào tạo, bồi dưỡng trong nước:

1.1- Mức chi ngân sách về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước ở trong nước là 3,6 triệu đồng/1 suất đào tạo (10 tháng học/người tính bằng một suất; mỗi tháng học là 360.000 đồng/ 1 học viên). Trong hợp các lớp bồi dưỡng đọc tổ chức với thời gian học tập từ 10 ngày trở xuống đọc bổ trí kinh phí theo mức chi bằng 50% định mức chi cho 1 (một) tháng. Đối với những lớp bồi dưỡng đọc tổ chức với thời gian học tập trên 10 ngày đọc bổ trí kinh phí theo định mức chi của 1(một) tháng.

1.2- Trách nhiệm của cơ quan cử cán bộ, công chức đi học:

- Tạo điều kiện về thời gian và bố trí công việc chuyên môn để thuận lợi cho việc đi học của cán bộ, công chức;
- Trả lương và các khoản tiền thông, phúc lợi khác cho cán bộ, công chức trong thời gian đi học theo đúng qui định phân phối tiền thông và phúc lợi của cơ quan, đơn vị;
- Thanh toán chi phí đi lại từ cơ quan đến nơi học tập (một lợt đi và về) cho cán bộ, công chức đi học tại các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo qui định tại Thông t số 94/1998/TT-BTC ngày 30/6/1998 của Bộ Tài chính qui định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức đi công tác trong nước;
- Thanh toán cho cán bộ, công chức chi phí phải nộp cho cơ sở đào tạo trong trường hợp gửi cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng ở các cơ sở đào tạo khác. Căn cứ để thanh toán là chứng từ thu tiền đóng/ 1 người 1 tháng;

1.3- Trách nhiệm của cơ quan tổ chức lớp học:

1.3.1- Chi cho giảng viên:

1.3.1.1- Chi thù lao giảng viên: (Một buổi giảng đọc tính bao gồm 4 tiết)

- Đối với giảng viên là Bộ trưởng, Thủ trưởng và tổng đong: 150.000 đ/buổi.
- Đối với giảng viên là cấp Cục, Vụ, Viện, các giáo s, tiến sĩ, chuyên viên cao cấp và tổng đong: 120.000 đ/buổi.
- Đối với giảng viên là các đối tượng khác: 90.000 đ/buổi.
- Đối với giảng viên ngoài đọc cấp có thẩm quyền cho phép mời giảng dạy: Mức thù lao do cơ quan, đơn vị thỏa thuận với chuyên gia trên cơ sở khả năng bổ trí kinh phí của cơ quan, đơn vị.

Riêng đối với các giảng viên chuyên nghiệp làm nhiệm vụ giảng dạy trong các Trường bồi dưỡng cán bộ, hưng long giáo viên (Trường Bồi dưỡng cán bộ giáo dục, Trường Chính trị tỉnh, thành phố ...), thì số giờ giảng với định mức đọc thanh toán phụ cấp giảng bài theo chế độ giảng với giờ áp dụng cho

giảng viên các trường cao đẳng, đại học, không trả theo mức trên khi tham gia giảng dạy các lớp học do cơ quan có thẩm quyền giao nhiệm vụ cho các trường thực hiện; còn khi đọc mời giảng dạy tại các lớp học khác vẫn đọc hỏng theo chế độ qui định nêu trên.

1.3.1.2- Chi phí cho việc di lại, bố trí nơi ở cho giảng viên. Trường hợp không có điều kiện bố trí chỗ nghỉ, cơ quan tổ chức lớp học phải thuê ngoài thì đọc chỉ với mức chi không quá mức chỉ đọc qui định tại Thông t số 94/1998/TT-BTC ngày 30/6/1998 của Bộ Tài chính.

1.3.2- Chi cho học viên:

- Hỗ trợ một phần tiền ăn, ở cho học viên ở xa: Cần có khả năng bố trí kinh phí, điều kiện tổ chức lớp học (về địa điểm, thành phần học viên, thời gian học tập...) mà các Bộ, ngành, địa phương xem xét quyết định nhưng tối đa không quá 10.000 đồng/1 người/1 ngày.
- Chi mua, in ấn giáo trình, tài liệu trực tiếp phục vụ lớp học (không bao gồm tài liệu tham khảo).
- Tiền thuê xe và chi phí cho việc liên hệ tổ chức cho học viên đi khảo sát, thực tế (nếu có).

1.3.3- Chi cho công tác tổ chức lớp học:

- Tiền thuê hội trường (hoặc phòng học), thuê dụng cụ phục vụ giảng dạy như đèn chiếu, máy vi tính...: Thanh toán theo thực tế.
- Chi tiền văn phòng phẩm và nước uống phục vụ lớp học.
- Chi tiền điện, tiền nước, tiền phục vụ, trông coi xe.
- Chi khai giảng, bế giảng, chấm thi, cấp chứng chỉ, khen thưởng học viên xuất sắc; chi quản lý lớp học.

2- Chi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài:

2.1- Trách nhiệm của cơ quan cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài:

Ngoài những nội dung chi đọc qui định tại tiết 1.2,3-diagram 1.2 nêu trên, cơ quan cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài còn có trách nhiệm thanh toán các khoản chi làm thủ tục xuất, nhập cảnh (hộ chiếu, visa), cho cán bộ, công chức đọc cử đi đào tạo.

2.2- Trách nhiệm của cơ quan tổ chức đoàn đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài:

- Chi phí dịch vụ phải trả cho tổ chức dịch vụ theo hợp đồng (nếu có).
- Chi học phí và các khoản lệ phí bắt buộc phải trả (nếu có) cho các cơ sở đào tạo hoặc cơ sở dịch vụ ở nước ngoài theo các hợp đồng cụ thể do cấp có thẩm quyền ký kết.
- Chi phí cho công tác phiên dịch (nếu có).
- Chi phí bảo hiểm y tế (theo qui định cụ thể của từng nước) trong thời gian học tập ở nước ngoài: Khoản chi này đọc tính toán theo nguyên tắc bảo đảm nhu cầu tối thiểu cho việc khám chữa bệnh.
- Chi phí cho công tác tổ chức lớp học: Khảo sát, đàm phán, xây dựng chương trình học tập với các cơ sở đào tạo ở nước ngoài.

- Chi phí ăn, ở, đi lại, lệ phí sân bay được thực hiện theo qui định tại Thông tư số 45/1999/TT-BTC ngày 04/5/1999 và Thông tư số 108/1999/TT-BTC ngày 04/9/1999 của Bộ Tài chính về chế độ công tác phi cho cán bộ, công chức nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài.

III. LẬP DỰ TOÁN, CHẤP HÀNH VÀ QUYẾT TOÁN KINH PHÍ:

1- Đào tạo cán bộ, công chức ở trong nước:

- Đối với các Bộ, cơ quan trung ương: Hàng năm, căn cứ vào kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước do Bộ Kế hoạch & Đầu t. Ban Tổ chức cán bộ Chính phủ dự kiến và khả năng của Ngân sách nhà nước, Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ bố trí ngân sách cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước ở trong nước.

Trên cơ sở dự toán ngân sách được quyết định, căn cứ chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước do Ban Tổ chức cán bộ Chính phủ phân bổ; Bộ Tài chính dự kiến phân bổ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước cho các Bộ, cơ quan trung ương trình Thủ tướng Chính phủ quyết định giao cùng với giao dự toán ngân sách nhà nước hàng năm.

- Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước thuộc địa phong quản lý được bố trí chung trong dự toán ngân sách địa phong hàng năm; căn cứ kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước của địa phong do Ban Tổ chức cán bộ Chính phủ hóng dân, khả năng cân đối ngân sách địa phong; các tỉnh, thành phố chủ động bố trí ngân sách để tổ chức thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước của địa phong đảm bảo theo kế hoạch.

- Ngoài nguồn kinh phí ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước được bố trí hàng năm, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan Trung ương của các đoàn thể; Uỷ ban nhân dân các tỉnh, Thành phố trực thuộc trung ương căn cứ vào khả năng ngân sách của mình, có thể tăng chi cho nhiệm vụ này theo chế độ, định mức qui định.

2- Đào tạo cán bộ, công chức ở nước ngoài:

2.1- Lập và giao dự toán:

Hàng năm, trên cơ sở kế hoạch cử cán bộ, công chức đi đào tạo ở nước ngoài của các Bộ, ngành, địa phong; Ban Tổ chức cán bộ Chính phủ xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước ở nước ngoài, gửi Bộ Kế hoạch & Đầu t, Bộ Tài chính kèm theo dự toán chi cho nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước ở nước ngoài trong năm theo những tiêu chí sau:

- Cơ quan được giao tổ chức các đoàn đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài
- Đội lượng cán bộ, công chức dự kiến cử đi đào tạo.
- Thời gian học tập tại nước ngoài.
- Cơ sở đào tạo được cử đến đào tạo.
- Kinh phí dự kiến cho từng đoàn.
- Tổng kinh phí cho đào tạo cán bộ, công chức nhà nước ở nước ngoài.

nhà nước ở nước ngoài trong tổng dự toán chi đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức
Căn lề và quyết định giao dự toán ngân sách năm của Chính phủ, Bộ Tài chính; về bố trí kinh phí cho
nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức ở nước ngoài trong dự toán ngân sách hàng năm của các
đơn vị được giao chủ trì thực hiện.

2.2- Quản lý và sử dụng:

Việc quản lý, cấp phát, thanh toán kinh phí chi cho nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức
nhà nước ở nước ngoài được thực hiện nh qui định đối với các khoản chi bằng ngoại tệ do cấp phát theo
hình thức hạn mức kinh phí năm tính bằng đồng Việt nam cho các đoàn đi công tác nước ngoài tại
Thông t số 40/2001/TT-BTC ngày 5/6/2001 "Hóng dẫn chế độ quản lý, cấp phát, thanh toán các
khoản chi Ngân sách nhà nước bằng ngoại tệ qua Kho bạc nhà nước Trung ơng" của Bộ Tài chính.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Thông t này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2002 và thay thế thông t số 150/TT-
BTC ngày 19/8/1998 của Bộ Tài chính.

Hàng năm, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan trung ơng của các đoàn thể,
Uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ơng có trách nhiệm tổng hợp và gửi báo cáo
tình hình thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước về Ban Tổ chức-Cán bộ
Chính phủ và Bộ Tài chính để tổng hợp báo cáo Chính phủ:

- Báo cáo 6 tháng: gửi trước ngày 31 tháng 7

- Báo cáo cả năm: gửi trước ngày 31 tháng 01 của năm sau.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời
về Bộ Tài chính để nghiên cứu giải quyết.